

Số: 09/KH-UBND

Cố Đạm, ngày 14 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn an ninh mạng năm 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;

- Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Tĩnh;

- Văn bản số 4205/UBND-NC ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh về việc công bố và triển khai sử dụng các nền tảng số trên địa bàn tỉnh trong năm 2022;

- Chương trình hành động số 25/CTr-HU ngày 08/2/2022 về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Nghi Xuân giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 138/KH-UBND của UBND huyện Nghi Xuân ngày 23 tháng 12 năm 2022 về chuyển đổi số và đảm bảo an toàn an ninh mạng năm 2023.

II. MỤC TIÊU

- Hiện đại hóa nền hành chính, tập trung xây dựng chính quyền điện tử hiện đại, chuyên nghiệp; Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, kiện toàn hệ thống, xây dựng, hoàn thiện cơ chế quản lý về Phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo điều hành của cơ quan hành chính nhà nước địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, nâng cao hiệu quả dịch vụ Bưu chính công ích; Công khai, minh bạch thông tin hồ sơ trên hệ thống Dịch vụ công và Hành chính công trực tuyến (địa chỉ truy cập: <https://dvcnghixuan.hatinh.gov.vn/>; <https://hccnx.hatinh.gov.vn/>); 100% dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và dịch vụ số đồng bộ; hoạt động giao dịch giữa các cơ quan của chính quyền, giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp cơ bản được thực hiện trên các nền tảng công nghệ số; 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Xã xây dựng áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015 đối với các hoạt động nội bộ và điện tử hóa các quy trình đã xây dựng.

- 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm GlobalGap, OCOP, VietGap có ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá tiêu thụ sản phẩm, gắn với thương mại điện tử; G.A.P... và thực hiện thanh toán điện tử, hạn chế tối đa dùng tiền mặt;

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 10/10/2022, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã nhiều hơn về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, thắp tắt ngọn lửa đam mê đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

- Ban hành các văn bản chỉ đạo cán bộ, công chức, người lao động cập nhật kịp thời thông tin mới nhất trên Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo, truyền tải thông tin trên các nền tảng Zalo giúp người dùng tiếp cận thông tin, nhanh chóng và dễ dàng.

2. Thể chế số

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 25/CTr-HU ngày 08/2/2022 về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp

hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Ban hành các thể chế, cơ chế, chính sách, tạo môi trường pháp lý cho chuyển đổi số; đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

- Đầu tư trang thiết bị, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật CNTT đồng bộ đơn vị, trong đó ưu tiên trang bị máy tính cho CBCS; mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao, kết nối WAN; Trung tâm dữ liệu; ứng dụng điện toán đám mây; kho dữ liệu, lưu trữ tập trung; chữ ký số; sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước;

4. Phát triển dữ liệu

- Triển khai đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng bảo đảm hạ tầng kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước; kết nối, chia sẻ, liên thông cơ sở dữ liệu, nền tảng số của tỉnh với các bộ, ban, ngành Trung ương để khai thác, sử dụng hiệu quả, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở theo định hướng tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

5. Nền tảng số

- Phát triển các nền tảng, hệ thống cho phát triển kinh tế số, xã hội số. Triển khai ứng dụng các nền tảng số do Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh công bố; phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP) và kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở trung ương và địa phương (NGSP) để khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai tích hợp 100% chữ ký số vào các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh (Hệ thống thu điện tử, Công DVC và Hệ thống thông tin một cửa điện tử..).

6. Phát triển nguồn nhân lực

- Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo 100% nguồn nhân lực cho chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng (liên quan đến tổ chức bộ máy, đào tạo, nâng cao nhận thức lãnh đạo các cấp; đào tạo chuyên trách CNTT; đào tạo kỹ năng số cho CBCS; tham gia, ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến...).

7. An toàn thông tin mạng

- Tiếp tục triển khai hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC); kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.; phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

8. Chính quyền số

- Thực hiện khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin của địa phương với các các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, của huyện, tỉnh, bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0.

- Nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu đảm bảo hoạt động giao dịch giữa các cơ quan của chính quyền, giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp cơ bản được thực hiện trên các nền tảng công nghệ số; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% cán bộ công chức sử dụng tốt phần mềm hồ sơ công việc, ứng dụng chữ ký số, nâng cao năng lực ứng dụng các phần mềm trong hoạt động công vụ;

- Triển khai thực hiện việc số hóa tài liệu, hồ sơ của địa phương, đơn vị; phát huy hiệu quả hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

9. Kinh tế số, xã hội số

- Phân đầu 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực được chứng nhận OCOP, VietGap có ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá tiêu thụ sản phẩm gắn với sản thương mại điện tử và thực hiện thanh toán điện tử, hạn chế tối đa dùng tiền mặt.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng danh mục, nhiệm vụ ưu tiên, tổ chức thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương; bố trí nguồn lực tài chính tương xứng, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của xã.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu về chuyển đổi số trong địa bàn mình phụ trách; Có cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện chuyển đổi số; Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn xóm, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trong cộng đồng.

- Tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân, người lao động về vai trò, hiệu quả của chuyển đổi số; khuyến khích khai thác, ứng dụng công nghệ số trong mọi mặt của đời sống xã hội; trong sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh

tế số trong cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã và mọi người dân; tăng cường khả năng nhận biết và ứng phó với hành vi tiêu cực, gian lận trong thương mại điện tử, lừa đảo trên không gian mạng.

2. Phát triển nhân lực về chuyển đổi số

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số cho lãnh đạo xã.

- Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn xã.

- Tổ chức các khóa tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước; kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn xã. Rà soát, bố trí đảm bảo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cho xã.

3. Phát triển hạ tầng số và cơ sở dữ liệu số

- Triển khai số hóa hệ thống truyền thanh cơ sở, kết nối hệ thống truyền thanh xã với hệ thống truyền thanh cấp huyện. Nâng cấp trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của xã, hiện đại đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển chính quyền số.

- Nâng cấp hệ thống lưu trữ, quản lý dữ liệu của huyện đảm bảo yêu cầu phục vụ chuyển đổi số; triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; triển khai, đồng bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Phát triển Chính quyền số

- Triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án số hoá, chuyển đổi số của cơ quan nhà nước. Phối hợp triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn huyện, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Bổ sung các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đảm bảo theo quy định của tỉnh; thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

- Ứng dụng hiệu quả các hệ thống quản lý tác nghiệp dùng chung; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của Cổng/Trang TTĐT.

5 Từng bước phát triển kinh tế số, hướng đến xã hội số

- Tuyên truyền sâu rộng về định hướng chiến lược phát triển kinh tế số của quốc gia, của tỉnh, của huyện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng

6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức trong cơ quan và người dùng Internet trên địa bàn. Phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn,

an ninh mạng. Chủ động triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho Hệ thống mạng nội bộ tại Cơ quan .

7. Các giải pháp khác

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, các ngành và đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị đối với việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và xây dựng, phát triển Chính quyền số.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, từng bước triển khai các hệ thống thông tin về dân cư, đất đai - xây dựng, doanh nghiệp...tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chứng từ, hồ sơ điện tử.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành và đề ra các giải pháp hành chính nhằm thúc đẩy nhanh quá trình ứng dụng; chỉ đạo tích hợp nhiều hơn các tiện ích phục vụ nhân dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử xã.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp, quảng bá, xúc tiến đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư phát triển hạ tầng dành cho ứng dụng Công nghệ thông tin.

V. DANH MỤC ĐẦU TƯ CSVC CNTT – DỰ TRÙ KINH PHÍ.

TT	Nội dung thực hiện	Kinh phí (đồng)
1	Mua mới thêm máy vi tính, máy in và các thiết bị CNTT khác	40.000.000
3	Sửa chữa, bảo trì máy tính, máy in, cài đặt phần mềm diệt virus	5.000.000
4	Nâng cấp đường truyền internet, cước phí đường truyền internet	2.000.000
5	Biên tập, cập nhật tin, bài, xây dựng bảng tin điện tử, clip	10.000.000
	Tổng cộng	57.000.000

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công chức văn hóa phụ trách CNTT

- Phối hợp Văn phòng UBND tham mưu ban hành Quyết định thành lập Tổ chuyên đổi số xã và Tổ chuyên đổi số 12 thôn xóm.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, ban, đơn vị, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng văn hóa thông tin huyện tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch.

2. Văn phòng UBND, Bộ phận một cửa

- Quản lý, vận hành ổn định hệ thống một cửa điện tử DVC trực tuyến.
- Xây dựng quy chế quản lý, vận hành hệ thống một cửa điện tử.
- Phối hợp với Ban biên tập Trang thông tin điện tử huyện đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời theo quy định.
- Phối hợp với công chức Văn hóa - Thông tin trong việc gắn kết cải cách hành chính với ứng dụng CNTT.

4. Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu UBND xã dự toán bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch, đánh giá về việc sử dụng kinh phí ứng dụng CNTT đúng mục đích, có hiệu quả.

5. Ban biên tập Trang thông tin điện tử, Đài truyền thanh xã

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, video, bài viết tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về CCHC, dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là nội dung kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Cổ Đàm năm 2023. Yêu cầu các Cán bộ, công chức, Đoàn thể, ban ngành, đơn vị liên quan bám sát nội dung thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện Nghi Xuân;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- BCD chuyển đổi số xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Tổ chuyên đổi số 12 thôn;
- Lưu: VT, VH TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình

